



# PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

- Lê Minh Toàn (2021), Giáo trình Pháp luật đại cương- Xuất bản lần thứ 18, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Nguyễn Thị Huế (2019), Giáo trình Đại cương về Nhà nước và Pháp luật- Tái bản lần thứ nhất, NXB Đại học kinh tế quốc dân, Hà Nội
- Trường Đại học Luật Hà Nội (2020), Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật, NXB Tư pháp, Hà Nội

# **BÀI 1**

## **NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ NHÀ NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM**

**Bộ môn Lý luận chính trị & Pháp luật - Khoa Khoa học cơ bản**

- **Về kiến thức:** sinh viên có kiến thức lý luận cơ bản về Nhà nước và pháp luật.
- **Về kỹ năng:** sinh viên biết vận dụng các kiến thức đã học vào giải thích những vấn đề chính trị-xã hội trong đời sống hiện nay, biết áp dụng pháp luật vào thực tiễn.

1.1

Những vấn đề cơ bản về Nhà nước

1.2

Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa  
Việt Nam

## 1.1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC

1.1.1

Nguồn gốc của Nhà nước

1.1.2

Khái niệm, đặc điểm của Nhà nước

1.1.3

Bản chất, chức năng của Nhà nước

1.1.4

Các kiểu Nhà nước

1.1.5

Hình thức Nhà nước

## 1.1.1. NGUỒN GỐC CỦA NHÀ NƯỚC

Thuyết thần học

Thuyết gia trưởng

Thuyết khế ước xã hội

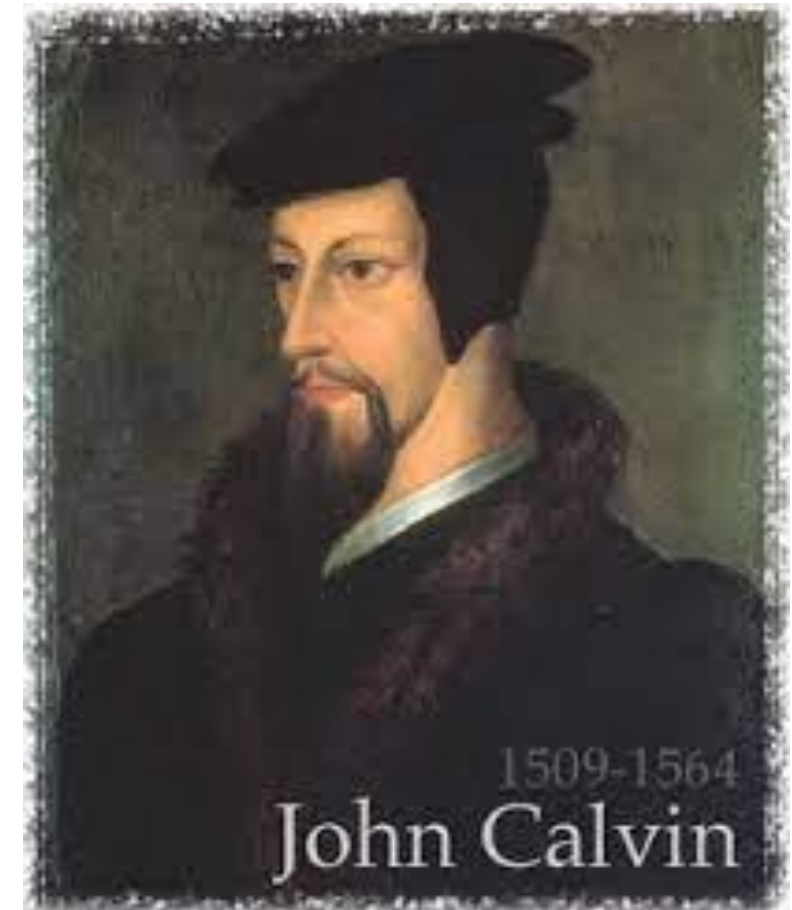
Học thuyết Mác - Lênin

### Thuyết thần học

- Nhà nước là do thượng đế sáng tạo ra để bảo vệ trật tự chung. Do vậy, nhà nước là lực lượng siêu nhiên và đương nhiên . Quyền lực của nhà nước là vĩnh cửu và sự tuân theo quyền lực nhà nước là cần thiết và tất yếu.
- Đại biểu của thuyết này: Luther, Bossuet, Calvin, Langnet, Althisus,...



### 1.1.1. NGUỒN GỐC CỦA NHÀ NƯỚC



#### Thuyết gia trưởng

- Nhà nước ra đời là kết quả phát triển của gia đình và quyền gia trưởng, là hình thức tổ chức tự nhiên của cuộc sống con người; vì vậy cũng như gia đình, nhà nước tồn tại trong mọi xã hội, quyền lực nhà nước về bản chất cũng giống như quyền lực gia trưởng của người đứng đầu gia đình.
- Đại biểu thuyết này: Aristotle, Bodin, More,...

## 1.1.1. NGUỒN GỐC CỦA NHÀ NƯỚC



*Aristotle*

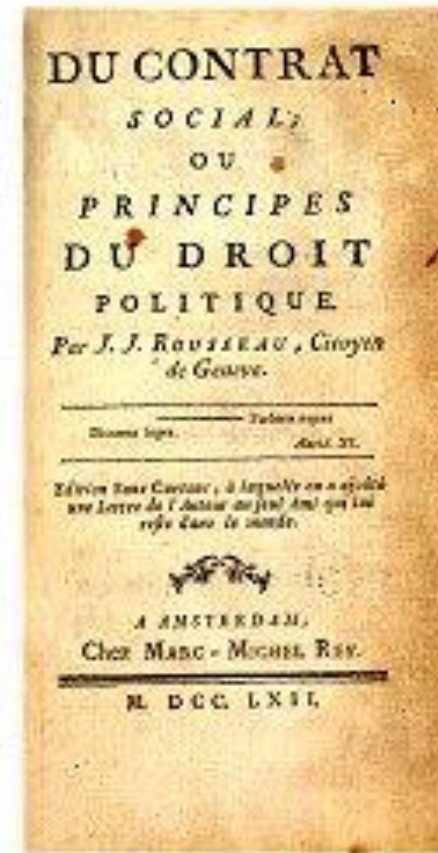
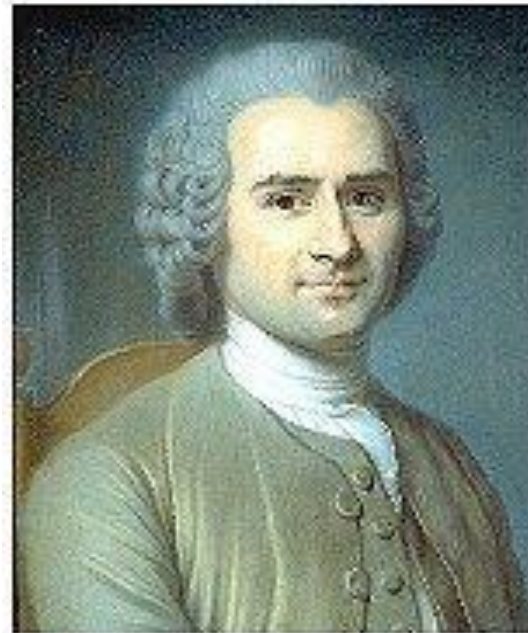


#### Thuyết khế ước xã hội

- Nhà nước là kết quả của một khế ước (hợp đồng) được ký kết giữa những con người sống trong trạng thái tự nhiên không có nhà nước. Vì vậy, nhà nước phản ánh lợi ích của các thành viên trong xã hội và mỗi thành viên đều có quyền yêu cầu nhà nước phục vụ họ, bảo vệ lợi ích của họ.
- Đại biểu thuyết này: Aristotle, Bodin, More,...

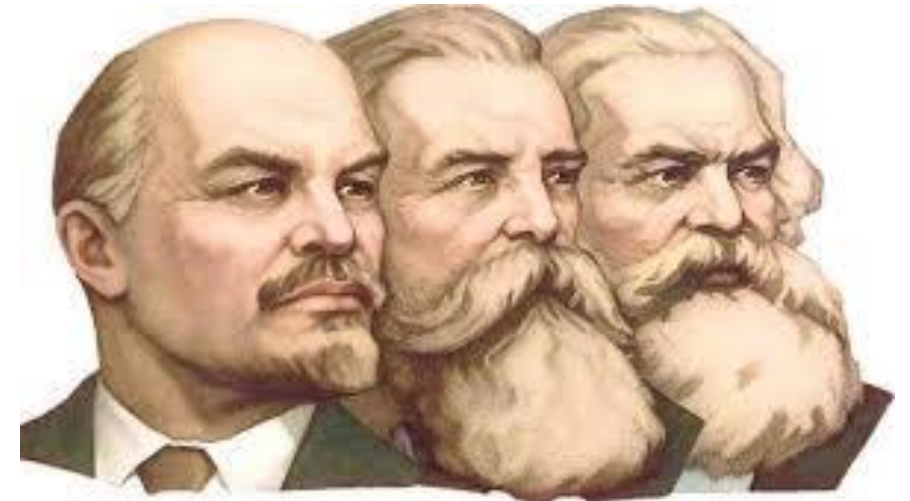


## 1.1.1. NGUỒN GỐC CỦA NHÀ NƯỚC



### Học thuyết Mác - Lênin

- Nhà nước không phải là hiện tượng vĩnh cửu, bất biến.
- Nhà nước là phạm trù lịch sử có quá trình phát sinh, phát triển và tiêu vong.



Chế độ cộng sản nguyên thủy và quyền lực thị tộc:

- Cơ sở kinh tế: sở hữu tập thể đối với tư liệu sản xuất và phân phối bình đẳng của cải.
- Tổ chức xã hội:
  - Thị tộc: được tổ chức theo huyết thống, quyền lực mang tính xã hội;
  - Bào tộc;
  - Bộ lạc;
  - Liên minh bộ lạc.

### 1.1.1. NGUỒN GỐC CỦA NHÀ NƯỚC

Sự tan rã của chế độ cộng sản nguyên thủy và sự xuất hiện nhà nước

3 lần phân công lao động xã hội

Chăn nuôi phát triển mạnh tách ra khỏi trồng trọt

Thủ công nghiệp tách khỏi nông nghiệp

Thương nghiệp phát triển



- Nhà nước chỉ xuất hiện ở nơi nào và vào lúc nào mà ở đó đã xuất hiện sự phân chia xã hội thành giai cấp.
- Nhà nước là sản phẩm của sự phát triển nội tại của xã hội.



**Câu 1: Quan điểm nào lý giải sự ra đời của Nhà nước là do đẳng siêu nhiên bên ngoài (thần linh, thượng đế) tạo ra?**

- A. Thuyết thần học.
- B. Thuyết gia trưởng.
- C. Thuyết khế ước xã hội.
- D. Học thuyết Mác - Lênin.

## 1.1.2. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM CỦA NHÀ NƯỚC

### Khái niệm

Nhà nước là một tổ chức đặc biệt của quyền lực chính trị, một bộ máy chuyên làm nhiệm vụ cưỡng chế và thực hiện các chức năng quản lý đặc biệt, nhằm duy trì trật tự xã hội, bảo vệ địa vị của giai cấp thống trị.

## 1.1.2. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM CỦA NHÀ NƯỚC

### Đặc điểm

Nhà nước thiết lập quyền lực công cộng đặc biệt

Phân chia dân cư theo đơn vị hành chính lãnh thổ

Có chủ quyền quốc gia

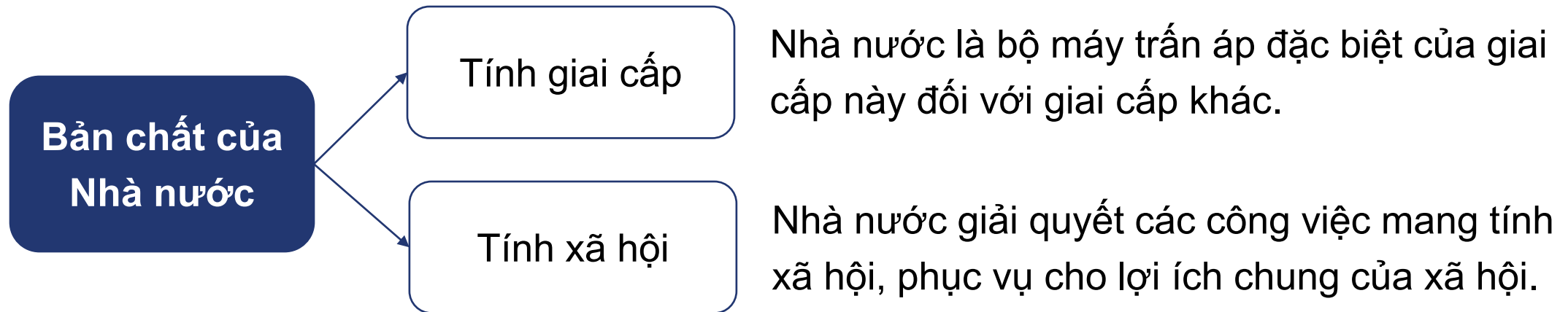
Ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật

Ban hành và tổ chức thu thuế

**Câu 2: Nhà nước thu thuế để làm gì?**

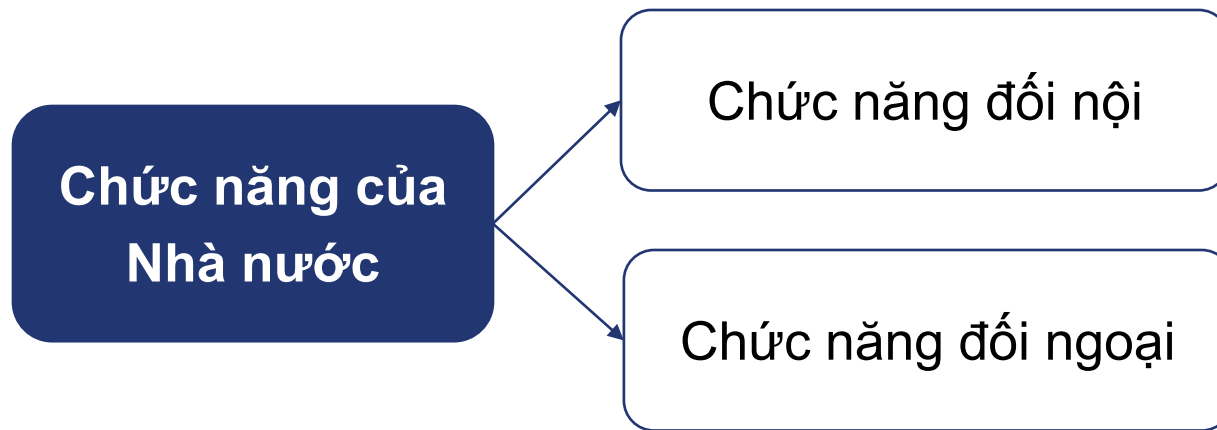
- A. Chứng tỏ quyền lực của Nhà nước.
- B. Phục vụ cho hoạt động chi tiêu công của Nhà nước.
- C. Phục vụ cho hoạt động từ thiện.

### 1.1.3. BẢN CHẤT, CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC



### 1.1.3. BẢN CHẤT, CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC

- Chức năng của Nhà nước: Là những phương diện, những mặt hoạt động cơ bản của Nhà nước nhằm thực hiện những nhiệm vụ đặt ra trước Nhà nước.
- Phân loại:



### 1.1.3. BẢN CHẤT, CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC

Chức năng đối nội	Chức năng đối ngoại
<p>Những mặt hoạt động chủ yếu của nhà nước trong nội bộ một nước</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Tổ chức và quản lý nền kinh tế;</li><li>• Tổ chức và quản lý nền văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ;</li><li>• Giữ vững an ninh, chính trị, trấn áp sự phản kháng của giai cấp đối kháng;</li><li>• Bảo vệ trật tự pháp luật và quyền lợi của giai cấp cầm quyền.</li></ul>	<p>Vai trò của nhà nước trong quan hệ với các nước và các dân tộc khác</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Phòng thủ đất nước;</li><li>• Thiết lập quan hệ ngoại giao với các quốc gia khác.</li></ul>

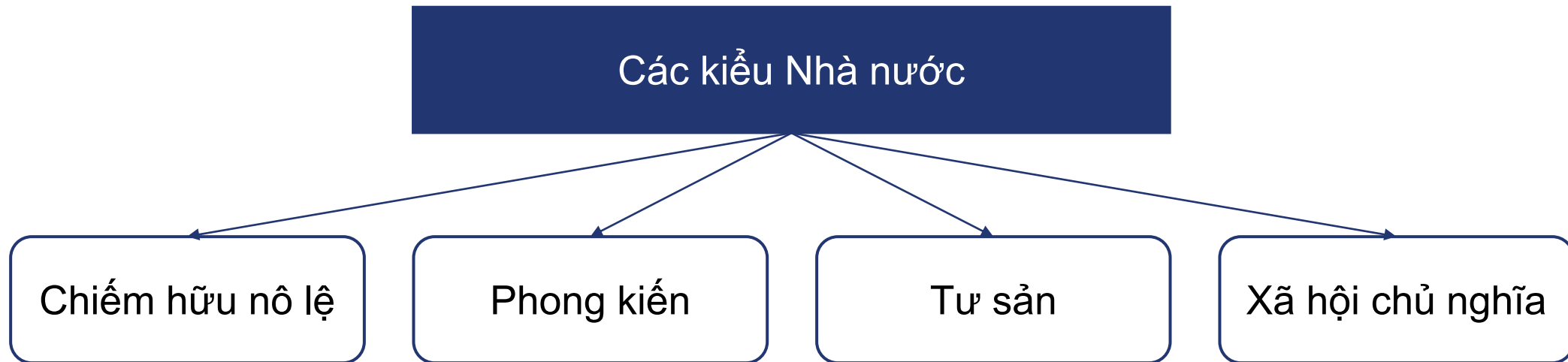
Hình thức thực hiện chức năng của nhà nước: hình thức pháp lý

- Xây dựng pháp luật;
- Chấp hành pháp luật;
- Bảo vệ pháp luật.



## 1.1.4. CÁC KIỂU NHÀ NƯỚC

**Khái niệm:** Kiểu Nhà nước là tổng thể những dấu hiệu (đặc điểm) cơ bản, đặc thù của Nhà nước, thể hiện bản chất giai cấp và những điều kiện tồn tại và phát triển của Nhà nước trong một hình thái kinh tế- xã hội nhất định.



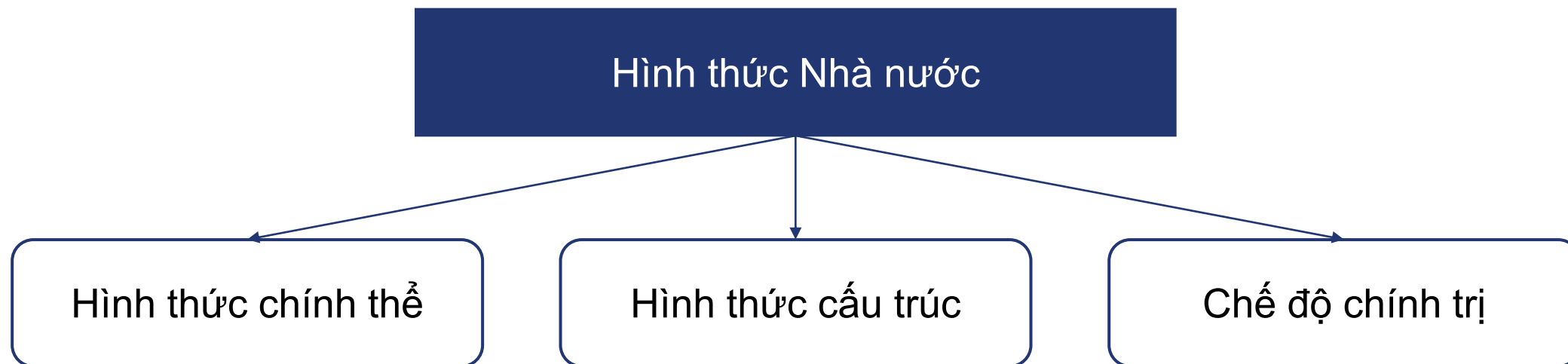
## 1.1.4. CÁC KIỂU NHÀ NƯỚC

Kiểu Nhà nước	Chiếm hữu nô lệ	Phong kiến	Tư sản	Xã hội chủ nghĩa
Cơ sở kinh tế	Chế độ sở hữu của chủ nô đối với tư liệu sản xuất, sản phẩm lao động và người nô lệ.	Chế độ sở hữu của chủ nô đối với tư liệu sản xuất, sản phẩm lao động và người nô lệ.	Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa dựa trên chế độ tư hữu tư bản về tư liệu sản xuất và bóc lột giá trị thặng dư.	Quan hệ sản xuất dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất - quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.
Tổ chức xã hội	2 giai cấp chính: chủ nô - nô lệ; ngoài ra, thợ thủ công, người lao động tự do khác.	2 giai cấp chính: địa chủ - nông dân; ngoài ra, thợ thủ công, thương nhân...	2 giai cấp chính: tư sản - vô sản; ngoài ra, nông dân, tiểu tư sản, trí thức...	2 giai cấp chính: công nhân - thiểu số chống đối; ngoài ra, nông dân, nhân dân lao động...

## **Câu 3: Cơ sở phân chia các kiểu Nhà nước?**

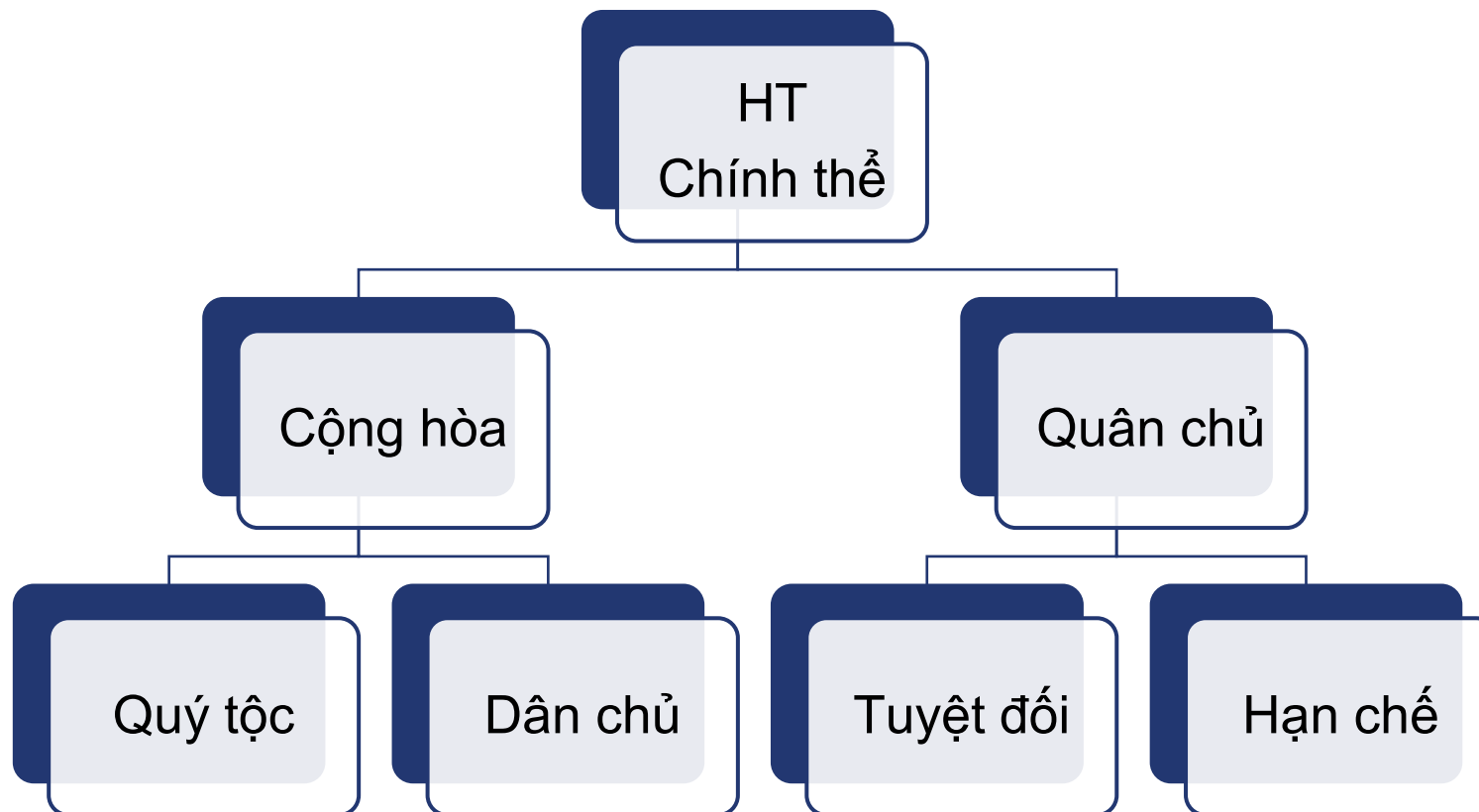
- A. Chế độ kinh tế.
- B. Chế độ chính trị.
- C. Học thuyết Mác - Lênin về hình thái kinh tế xã hội.

**Khái niệm:** Hình thức Nhà nước là cách tổ chức quyền lực nhà nước và những phương pháp để thực hiện quyền lực nhà nước.



### 1.1.5. HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC

**Hình thức chính thể:** Là cách tổ chức và trình tự để lập ra các cơ quan tối cao của nhà nước và xác lập những mối quan hệ cơ bản của các cơ quan đó



**Hình thức cấu trúc:** Cách thức tổ chức và phân bổ quyền lực nhà nước theo lãnh thổ, mối quan hệ giữa các chủ thể của lãnh thổ đó của quyền lực nhà nước.

Nhà nước đơn nhất	Nhà nước liên bang
<ul style="list-style-type: none"><li>• 1 chính quyền TW;</li><li>• Chính quyền địa phương là các đơn vị hành chính phụ thuộc.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• 1 chính quyền TW;</li><li>• 2 hoặc nhiều nhà nước thành viên hợp thành.</li></ul>

**Chế độ chính trị:** Hệ thống các nguyên tắc, phương thức, biện pháp mà các cơ quan nhà nước sử dụng để thực hiện quyền lực nhà nước

Chế độ chính trị gồm

Chế độ (Phương pháp) dân chủ: dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện.

Chế độ (Phương pháp) phản dân chủ: thể hiện tính độc tài, cực quyền.

## 1.2. NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

1.2.1

Quá trình hình thành nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1.2.2

Bản chất của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1.2.3

Các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1.2.4

Các cơ quan trong bộ máy của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam



## 1.2.1. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Hoàn cảnh lịch sử

Trên thế giới

Trong nước

## 1.2.2. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Nhà nước thống nhất các dân tộc sinh sống trên đất nước Việt Nam.

Nhà nước thực hiện chính sách hòa bình, hữu nghị với các nước trên thế giới.

## 1.2.2. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Khoản 1 Điều 2 Hiến pháp năm 2013:  
“Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa”



## 1.2.2. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Điều 2 Hiến pháp năm 2013:

“1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

2. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do nhân dân làm chủ; ...”



## 1.2.2. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhà nước thống nhất các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam.

Điều 5 Hiến pháp năm 2013:

“Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam...”



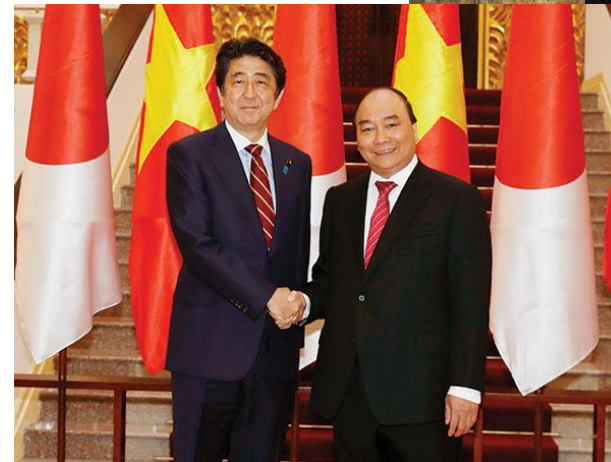


## 1.2.2. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhà nước thực hiện chính sách hòa bình, hữu nghị với các nước trên thế giới.

Điều 12 Hiến pháp năm 2013:

“Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển;...”



**Câu 4: Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang bản chất nào?**

- A. Bản chất giai cấp.
- B. Bản chất xã hội.
- C. Bản chất nhân đạo.
- D. Bản chất giai cấp và bản chất xã hội.

### 1.2.3. CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nguyên tắc đảm bảo chủ quyền nhân dân.

- Căn cứ pháp lý: Khoản 2 Điều 3 Hiến pháp năm 2013: “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam do nhân dân làm chủ”.
- Hình thức thực hiện chủ quyền nhân dân: dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện.





### 1.2.3. CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Căn cứ pháp lý: Khoản 3 Điều 1 Hiến pháp năm 2013.



### 1.2.3. CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với việc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.

Căn cứ pháp lý: Điều 4 Hiến pháp năm 2013.



### 1.2.3. CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### Nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Căn cứ pháp lý: Điều 4 Hiến pháp năm 2013.
- Nội dung:
  - Tập trung: tính thống nhất của quyền lực;
  - Dân chủ: việc tham gia của nhân dân vào thực hiện quyền lực nhà nước.





### 1.2.3. CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Căn cứ pháp lý: Khoản 1 Điều 8 Hiến pháp năm 2013.

“Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật”.



**Câu 5: Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam đối với việc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước được hiểu là?**

- A. Đảng xây dựng pháp luật để các cơ quan nhà nước thực thi.
- B. Chỉ các đảng viên mới là người lãnh đạo trong bộ máy nhà nước.
- C. Đảng xây dựng chủ trương, nhà nước cụ thể hóa các chủ trương đó.

## 1.2.4. CÁC CƠ QUAN TRONG BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Quốc hội

Chủ tịch nước

Chính phủ

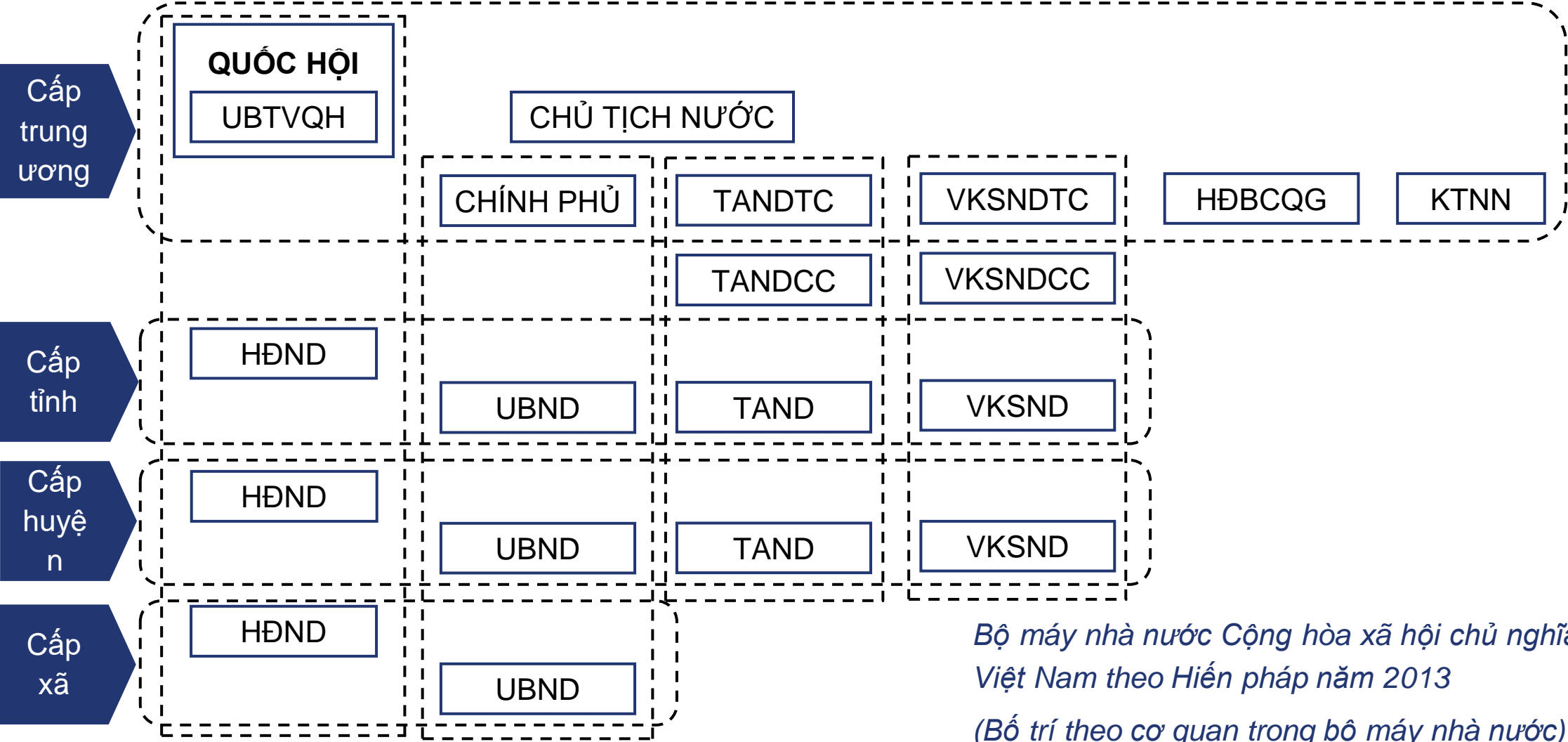
Tòa án nhân dân và Viện  
kiểm sát nhân dân

Chính quyền địa phương

Hội đồng bầu cử quốc gia

Kiểm toán nhà nước

# 1.2.4. CÁC CƠ QUAN TRONG BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



**Câu 6: Cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất trong bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là cơ quan nào?**

- A. Chính phủ.
- B. Chủ tịch nước.
- C. Thủ tướng chính phủ.
- D. Quốc hội.



Chương 1 giúp người học nhận thức được:

- Nguồn gốc, bản chất và những vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước.
- Những nội dung cơ bản về nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam như: bản chất, những nguyên tắc cơ bản của tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.